

LÀM SAO ĐỂ XÂY DỰNG CHÁNH TRI CHÁNH KIẾN TRONG TU HỌC

Tập 4

Pháp sư Thành Đức chủ giảng

Ngày 13 tháng 5 năm 2019

Xin chào cả nhà, chúc cả nhà buổi sáng cát tường. A Di Đà Phật!

Trong giáo huấn của mình, tổ sư Ấn Quang đã nhấn mạnh, trước hết phải nghiêm trì giới luật, bởi vì giới luật là nền tảng của việc tu học, nền tảng của việc tu học, giới là cái gốc của Vô thượng Bồ đề. Ngài còn nhắc đến 1 trọng điểm, tâm Bồ đề là chủ soái của việc tu học, đánh trận không thể không có chủ soái. Vậy nên tâm Bồ đề là chủ soái, vậy hễ chúng ta nhắc đến tâm Bồ đề thì mọi người phải rất coi trọng. Trọng điểm thứ 3 mà Ấn tổ nói, tin sâu nguyện thiết là người dẫn đường trong việc tu học, nguyện lực tin sâu nguyện thiết này sẽ đưa quý vị đến thế giới Tây phương Cực lạc, tâm Bồ đề là chủ soái, rất quan trọng.

Chúng ta đọc “Bài văn Khuyên Phát Tâm Bồ Đề” đã cho chúng ta 1 lời nhắc nhở rất quan trọng “*Nhập đạo yếu môn, phát tâm vi thủ, tu hành cấp vụ, lập nguyện cư tiên. Nguyện lập tức chúng sanh khả độ, tâm phát tức Phật đạo kham thành*” (Cửa chính yếu để vào đạo lấy sự phát tâm làm đầu, việc khẩn cấp tu hành thì sự lập nguyện đứng trước. Nguyện lập thì có thể độ chúng sanh, tâm phát thì Phật đạo có thể thành). Vậy lời nhắc nhở tiếp theo đây sẽ rất quan trọng “*Câu bất phát quảng đại tâm, lập kiên cố nguyện, tức tung kinh trần kiếp, y nhiên hoàn tại luân hồi*” (Nếu không phát tâm rộng lớn, không lập nguyện vững bền kiên cố, thì dù trải qua nhiều kiếp như số vi trần, cũng vẫn y nhiên ở trong vòng luân hồi). Bây giờ chúng ta vẫn đang luân hồi, cho nên rất có thể trong đời quá khứ chúng ta tu hành bị 1 vấn đề chính yếu nhất là gì? Chưa phát tâm Bồ đề. Đoạn khai thị này của tổ sư, ngài đã liên trích dẫn 1 đoạn trong “Kinh Hoa Nghiêm” là vua của các kinh rằng “*Vong thất Bồ đề tâm, tu chư thiện pháp, thị danh ma nghiệp*” (Nếu quên mất tâm Bồ đề mà tu các pháp lành, đó là ma nghiệp), hành thiện đến sau cùng biến thành gì? Ma nghiệp. Câu nói này rất có trọng lượng phải không. Nhà Phật có 1 câu gọi là tam thế oán, tu thành tam thế oán, đời thứ nhất tu phước, đời thứ hai hưởng phước, đời thứ ba đọa lạc.

Xã hội hiện tại của chúng ta mọi người đã thấy rất rõ ràng, người có tiền tài, người có quyền lực, họ không biết tu hành, cứ đem tiền tài quyền lực ra phung phí, thậm chí còn làm việc xấu, cho nên trong 1 đời đã xài hết phước báo của cả

mấy đời, sau đó lại gây nên vô lượng vô biên tội nghiệp. Như thế mặc dù họ đang được hưởng phước nhưng họ không phát tâm Bồ đề, “*vong thất Bồ đề tâm, tu chư thiện pháp*” (Nếu quên mất tâm Bồ đề mà tu các pháp lành) thì sẽ biến thành ma nghiệp. Ở đây nói là, đoạn này của “Kinh Hoa Nghiêm” không phải là “*chưa phát tâm*” mà là gì? Phát tâm rồi nhưng lại quên mất. Vì thế câu nhắc nhở đầu tiên trong “Trung Dung” rất là quan trọng “*Đạo dã giả, bất khả tu du ly dã*” (cái Đạo ấy không thể xa rời dù chỉ trong chốc lát), cho nên tâm Bồ đề là đạo, không được rời xa giây lát.

Do vậy chúng ta lúc nào cũng phải gìn giữ tâm Bồ đề này, dùng tâm Bồ đề để làm tất cả mọi sự đều là công đức thù thắng. Ví dụ hôm qua chúng ta đi leo núi, chúng ta leo núi phải leo lên dốc đứng chưa? Leo núi cũng phải xuống dốc đứng chưa? Trong “phẩm Tịnh Hạnh” của “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói: “*Kiến thăng cao lộ*” (Thấy lên đường cao), chúng ta leo dốc mà, “*kiến thăng cao lộ, đương nguyện chúng sanh*” (Thấy lên đường cao, nên nguyện chúng-sanh), “*đương nguyện chúng sanh*” tức là “*tâm bao thái hư*”. Mọi người có quen thuộc câu “*đương nguyện chúng sanh*” này không? Quen thuộc. “*Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm*”, 3 câu, những câu trong Tam quy y là từ đâu mà ra? Từ “phẩm Tịnh Hạnh” trong “Kinh Hoa Nghiêm” mà ra.

Cho nên chúng ta thấy sắp lên dốc rồi, “*kiến thăng cao lộ, đương nguyện chúng sanh, vĩnh xuất tam giới, tâm vô khiếp nhược*” (Thấy lên đường cao, nên nguyện chúng-sanh, khỏi hẳn ba cõi, tâm không khiếp nhược), không sợ hãi, dũng cảm mà leo lên, “*tâm vô khiếp nhược*” (tâm không khiếp nhược). Vậy chúng ta thời thời biết là phải gìn giữ tâm Bồ đề này, khi leo núi cũng là đang tích lũy công đức, tâm chúng ta khởi lên sẽ là nguyện cho chúng sanh đều có thể “*vĩnh xuất tam giới, tâm vô khiếp nhược*” (khỏi hẳn ba cõi, tâm không khiếp nhược). Hôm qua huynh trưởng Nhuế có nói trước đây huynh ấy không dám phát tâm, hôm qua huynh ấy đã lấy dũng khí mà phát tâm rồi, đây là “*tâm vô khiếp nhược*” (tâm không khiếp nhược).

Ngoài ra, 1 câu khác lại nói rằng “*Kiến thú hạ lộ*” (Thấy xuống đường thấp), “*thú hạ lộ*” tức là xuống dốc, “*đương nguyện chúng sanh, kì tâm khiêm hạ, trưởng Phật thiện căn*” (nên nguyện chúng-sanh, tâm ý khiêm hạ, lớn căn lành Phật.). Khi xuống dốc thì nhắc nhở chúng ta phải khiêm tốn, “*kì tâm khiêm hạ*” (tâm ý khiêm hạ), tăng trưởng thiện căn của Phật. Vậy thiện căn quan trọng nhất của Phật là gì? Tâm bình đẳng là thiện căn quan trọng nhất của Phật. Chúng

ta nói thập pháp giới y chánh trang nghiêm, đều có dẫn nghiệp, dẫn chúng ta đến 10 pháp giới. Đến pháp giới của Phật thì điều quan trọng nhất là gì? Tâm bình đẳng. Mọi người có nghe qua đoạn giáo huấn này chưa? Sao mọi người không có phản ứng gì hết? Mọi người đều đang lo ghi bài nhỉ? Có nghe qua đoạn này chưa? Điều quan trọng nhất để thành Phật là tâm bình đẳng, sư trưởng chúng ta cũng thường nói. Vậy chúng ta nghe xong rồi, cuộc đời chúng ta có thay đổi không? Điều này phải được kiểm nghiệm, sau khi học rồi thì bản thân chúng ta có thay đổi không? Kiểm nghiệm xong chúng ta mới biết là mình có giải hành tương ứng hay không?

Chúng ta không thể học thành mẹ của Hoàng Thế Nhân, phải không? Mọi người đã xem “Bạch Mao Nữ” chưa? Ở đây có những bạn khá trẻ có lẽ là chưa xem “Bạch Mao Nữ”, tôi cũng chưa có xem, chỉ là tôi có nghe lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ nói, trong phim “Bạch Mao Nữ” này có 1 người là mẹ của Hoàng Thế Nhân, phải không? Bà ấy vào Phật đường thì rất thành khẩn, đúng không? Ra khỏi Phật đường thì việc gì cũng làm, đúng không? Chúng ta không thể nào giống vậy được. Kể cả chúng ta nói, quý vị đọc xong “Luận Ngũ”, khí chất phải thế nào? Có thể thay đổi được. Quý vị không thể nào đọc “Luận Ngũ” 1 năm, 2 năm, khí chất vẫn không thay đổi, như vậy học cũng uổng công. Vì thế đó đều là những thứ mà chúng ta phải kiểm nghiệm lại.

Được, cho nên chúng ta nghe sư trưởng nói tâm bình đẳng là dẫn nghiệp đến pháp giới của Phật, vậy đời này chúng ta muốn đi đâu? Thế giới Cực lạc, đó là pháp giới của Phật. Mỗi ngày quý vị đều muốn đến đó, nhưng dụng tâm đều là tâm cao thấp ngạo mạn, có đến được không? Vậy là đã đi ngược lại với mục tiêu của chúng ta rồi. Cho nên thật ra đoạn khai thị này, tâm bình đẳng là dẫn nghiệp của pháp giới Phật, chúng ta vừa nghe xong phải nên là “*Mình phải giữ gìn tâm bình đẳng*”. Khi đánh mất tâm bình đẳng thì chúng ta phải cảnh giác lại mình, mình sắp phải luân hồi nữa rồi, mình chỉ muốn đi làm Phật thôi, chứ không muốn đi luân hồi, tâm này lập tức liền được điều chỉnh lại.

Sư trưởng chúng ta trong bài “*Tâm Bồ đề xuyên suốt cả cuộc đời*” ngài có 1 đoạn khai thị, cũng là giảng giải về tâm bình đẳng này. Sư trưởng nói rằng: “*Tôi niệm A Di Đà Phật không giống với mọi người, trong tâm trí tôi tất cả chúng sanh đều là A Di Đà Phật, tôi cúng dường tất cả chúng sanh và cúng dường A Di Đà Phật chắc chắn không có gì khác nhau*”. Mọi người đã nghe qua đoạn này chưa? Nếu như tùy văn nhập quán, đoạn này thật sự nghe thấy rồi, ghi nhớ trong tâm, thì khi nhìn lại mỗi một người có giống vậy nữa không? Không giống vậy nữa.

Nhìn mỗi một người đều sẽ là gì? Đều là A Di Đà Phật.

Cho nên sư phụ có nói 1 đoạn rất thú vị, ngài nói khi quý vị thấy tất cả mọi người đều là Phật, chúc mừng quý vị, quý vị thành Phật rồi! Khi chúng ta thấy người khác chỗ này không đúng chỗ kia không đúng thì sẽ không chúc mừng chúng ta nữa, chúng ta không phải thành Phật nữa, chúng ta đang tạo nghiệp luân hồi.

Vì vậy những lời giáo huấn của sư trưởng, mỗi một câu chúng ta đều dụng tâm cảm nhận thì sẽ đều có thọ dụng lớn, thậm chí là cuộc đời hiện tại sẽ được thay đổi. Tâm cảnh thay đổi thì tất cả người sự cảnh duyên cũng sẽ thay đổi, bởi vì y báo chuyển theo chánh báo, do đó cảnh giới không có cách nào chuyển được, chúng ta nói: “*Quân tử vụ bản, bản lập nhi đạo sanh*” (Quân tử trọng cái gốc, gốc lập thì đạo sanh), nhất định phải quay về với tâm này.

Chúng ta vừa mới nhấn mạnh tầm quan trọng của tâm Bồ đề. Chúng ta cũng đã nghe sư trưởng giảng nhiều như vậy, trên thực tế ngài có đại trí huệ, quan sát thấy vấn đề của thế gian này, hơn nữa còn đề xuất lý niệm, phương pháp giải cứu, có trí huệ tức là đã thể hiện ra ở đây.

Tiên sinh Trần Hoằng Mưu cũng có nói: “*Phải làm một người mà thế gian này không thể thiếu*”, mình phải làm một người mà thế gian này không thể thiếu nhất, “*Phải làm những việc mà người đời không thể làm*”, những việc người đời không muốn làm thì mình làm. Vậy hiện nay thế gian này đang thiếu những người nào nhất? Ngay cả vương vị Đức Phật cũng đã từ bỏ, ngài đi làm một người công tác tình nguyện giáo dục văn hóa đa nguyên, sự biểu pháp này chẳng phải cũng đã cho cuộc đời chúng ta một sự khai thị và suy ngẫm đó sao? Thế gian này bây giờ việc quan trọng nhất là gì? Hơn nữa tình hình rất thực tế là, việc quan trọng nhất thì rất ít người làm. Quý vị xem sư trưởng bây giờ đang giới thiệu về văn hóa truyền thống Trung Hoa cho các đại sứ, việc này có quan trọng không? Quan trọng. Nhưng ngài đã 93 tuổi rồi mà vẫn còn bôn ba như vậy, chứng tỏ là việc quan trọng nhất vẫn còn rất thiếu người đứng ra gánh vác. Vậy nên chúng ta đi gánh vác những việc quan trọng nhất, cấp bách nhất này, đó chính là thực hành tâm Bồ đề.

Quý vị huynh trưởng, sư trưởng chúng ta có nhiều lý niệm cứu thế như vậy, chúng ta có thể nào mỗi việc đều làm được không? Không thể, đúng chưa? Có thể khi chúng ta khế nhập pháp thân đại sĩ thì sẽ làm được, cũng giống như Quan Thế Âm Bồ tát ngàn nơi nguyện cầu ngàn nơi ứng vậy. Còn theo khả năng hiện

tại của chúng ta thì chúng ta phải có lý trí, chúng ta không thể nào biến thành Quan Thế Âm bồ tát trong chốc lát được.

Cho nên nếu có lý trí thì khi đối diện với các nhân duyên chúng ta cũng không thể nào cứ làm việc quá khả năng của mình, lúc này phải ghi nhớ 8 chữ, là lời giáo huấn “Cách Ngôn Biệt Lục” trong “Văn Tinh Tập” của đại sư Hoàng Nhất, phải “*Độ đức lượng lực, thâm thế trạch nhân*”. Không cần biết mình có kinh nghiệm hay không mà luôn rất xông xáo, rất phân khích, cứ nhận lời người khác, kết quả làm được một nửa thì thấy chắc không làm nổi nữa, muốn rút lui cũng không được, rất là phiền. Lúc này đây, sẽ phiền não quá khứ, trước đây sao mình lại nhận lời chứ? Phiền não hiện tại, bây giờ phải làm sao đây? Phiền não tương lai, ôi chao, mình sống sao bây giờ? Quý vị xem, 1 quyết sách không đúng là sẽ phiền phức vậy đấy. Quý vị xem “Đệ Tử Quy” rất quan trọng, “*Sự phi nghi, vật khinh nặc, cầu khinh nặc, tiến thoái thác*” (việc nếu không phù hợp, chớ có vội nhận lời, nếu vội vàng nhận lời, tiến thoái đều có lỗi).

Cho nên 8 chữ này đã được đặc biệt nhấn mạnh trong “Cách Ngôn Biệt Lục”, xin hỏi mọi người có biết câu thành ngữ “*lượng sức mà làm*” không? Đã dùng chưa? Thật ra chúng ta có nhiều báu vật không? Nhiều lắm, quý vị phải lấy ra mà dùng. Quý vị xem Quan Thế Âm Bồ tát, chẳng phải có rất nhiều tay sao? Rồi quý vị xem, mỗi cánh tay của ngài đều có 1 pháp bảo, phải không? Phải dùng.

“*Độ đức lượng lực, thâm thế trạch nhân*”, “*độ đức lượng lực*” là đối nội, tình hình của bản thân mình ra sao phải phân tích rõ ràng, thật ra những sự phân tích này đều là gì? Phân tích xem mình có đầy đủ điều kiện không? Đây cũng là vạn pháp do duyên sanh, duyên chính là điều kiện. Quý vị rất phát tâm, nhưng quý vị còn phải có năng lực, quý vị còn phải có trí huệ, quý vị còn phải có những trợ duyên bên ngoài. Kể cả “*thâm thế*”, rất nhiệt tình, nhưng không hiểu rõ tình hình, tình thế pháp lệnh hiện giờ của quốc gia, có thể tâm tốt cũng sẽ làm hỏng việc.

Trước đây chúng tôi còn quay về Dương Lăng Thiểm Tây – quê hương của Hậu Tắc, nói đến đây thì phải nhận lại một số người họ hàng, Hậu Tắc là thủy tổ của triều Chu, bởi vì khi tự mình giới thiệu thì có nghe thấy không ít người nói, mình là hậu thế của Võ vương, Văn vương, Hậu tặc, Thành Đức cũng là hậu thế của Văn vương, cho nên phải nhận lại họ hàng của mình. Tất nhiên điều càng quan trọng hơn nữa, chúng ta phải khích lệ lẫn nhau, không thể nào làm mất mặt tổ tiên, phải cố gắng. Lúc đó khi tôi trở về đó thì rất phấn khởi, trở về Dương Lăng – quê hương của Hậu Tắc – thủy tổ của mình. Rồi chúng ta đã giảng 5 ngày

về văn hóa truyền thống, lúc còn chưa giảng, ngày đầu tiên vừa mở cửa hội trường thì đã có rất nhiều người kéo đến, người Thiểm Tây rất nhiệt tình và rất hồn hậu, rất hăng hái. Lúc đó có cả các vị xuất gia cũng đến, mặc đồ xuất gia và vào nghe giảng, mấy anh công an vừa nhìn thấy liền rất căng thẳng, họ cũng không biết chúng tôi giảng về cái gì, chúng tôi giảng về văn hóa truyền thống, nhưng họ vừa nhìn thấy có người xuất gia, Phật giáo, thì khóa học của chúng tôi liền không được giảng nữa. Lúc đó còn lo lắng sợ tôi bị bắt, rất căng thẳng, còn tranh thủ phái xe đến đưa tôi về. Tôi cũng đã trải qua những chuyện rất nguy hiểm, có lúc những sự nguy hiểm đó là do tự mình tạo nên, thực tế không nghiêm trọng đến vậy.

Tôi cũng có gặp 1 đồng nhân, có người hủy báng anh ấy, thậm chí còn muốn kiện anh ấy. Tôi nói, như vậy thì rất nghiêm trọng, anh ấy nói không sao cả, bị bắt vô trong đó thì cứ niệm Phật cầu sanh Tịnh độ thôi, cảnh giới của anh ấy rất cao, cái gì cũng là cảnh giới tốt, anh ấy đều không bị chướng ngại. Quý vị xem, họ không hiểu rõ tình hình, không hiểu rõ pháp lệnh quốc gia, quý vị nói về văn hóa, nói về giáo dục, nhưng một khi liên hệ đến tôn giáo thì rất có thể những bộ phận liên quan sẽ thấy căng thẳng, đó là do không biết rõ tình hình. Tất nhiên tình hình mười mấy năm trước của chúng ta cũng khác so với bây giờ, bây giờ chúng ta có thể được làm thoải mái, tất nhiên đệ tử Phật chúng ta nhất định không được phạm pháp, nhất định phải tuân thủ pháp lệnh quốc gia.

Tiếp theo là “*trách nhân*”, quý vị phải chọn được người hợp tác cho phù hợp, phải kiến hòa đồng giải, thậm chí nhân duyên này là người do quý vị cử ra, điều này có quan trọng không? Mình cử người ta ra phụ trách một công việc, nếu như họ có vấn đề gì, nhân duyên của việc này tất cả đều sẽ bị ảnh hưởng. Xin hỏi mọi người, Thành Đức có chịu trách nhiệm nhân quả không? Có, đúng chưa? Cho nên có lúc một số đồng tu nói với Thành Đức là có thể nào cử người đến đây không? Thành Đức đều nói là không có ai để cử đi cả, bởi vì ít nhất phải làm được 7 điều kịp thời thì mới cử đi được, phải không? Nếu không làm được 7 điều kịp thời, cử đi rồi sẽ thế nào? Chắc chắn sẽ phát sinh các vấn đề về quan hệ giao tiếp, mọi người có tin không? Tin, phải chưa, đúng rồi, 1 lần không sao, 2 lần, dần dần sự nhiệt tình giữa người và người sẽ không còn nữa, tiếp đó sẽ là “*Sao ngay cả chuyện này anh ta cũng không hiểu chứ? Còn nói đây là người ở Lô Giang*”, vậy là phiền rồi. Vì thế bản thân Thành Đức cũng không thể cử ra được, bởi vì 7 điều kịp thời cũng làm chưa tốt.

Cho nên lúc đó lão pháp sư nói với Thành Đức, cử 1 người đến Viện Hán

Học để làm huấn luyện chủ nhiệm. Thành Đức cũng đã suy nghĩ, suy nghĩ rất lâu, đến sau cùng thì chỉ có thể tiến cử cô giáo Lý đi, bởi vì cô giáo Lý đã thật sự làm được 7 điều kịp thời. Thành Đức quen cô giáo Lý ở Hải Khẩu, 16 năm nay không có việc gì cô ấy tự làm theo ý mình, quý vị xem, 3 tháng 6 tháng mà không có việc gì đã là không dễ rồi, cô ấy thật sự là 16 năm đã không có một lần nào tự mình làm theo ý mình, thật ra năng lực quản lý của cô ấy giỏi hơn Thành Đức rất nhiều. Mọi người học Phật thì không được mê tín, “*Văn đạo hữu tiên hậu, thuật nghiệp hữu chuyên công*” Tại sao bây giờ Thành Đức nói với mọi người về điều này thì có rất nhiều cảm nhận, bởi vì trước đây đã có quá nhiều kinh nghiệm đau thương, bởi vì lúc đó đến Lô Giang, đồng nhân chúng ta cũng có đến 300 vị, có vị cũng đã mở doanh nghiệp kinh doanh rất thành công. Nhưng họ đã đến Lô Giang, lại nghe tôi giảng dạy, họ liền rất xem trọng tôi, rất thần thánh hóa tôi, khi họ nghe tôi giảng thì cảm thấy thầy Thái cái gì cũng biết hết, bởi vì họ nói “Hôm qua tôi đã xảy ra 1 chuyện, chuyện đó cứ quẩn quanh mãi trong đầu, kết quả thầy Thái vừa lên bục giảng bài thì tôi liền được khơi thông”, 1 người 2 người 3 người truyền tai nhau, truyền đến sau cùng thì cả trung tâm đều nghĩ “*Thầy Thái cái gì cũng biết*”. Những người có kinh nghiệm xã hội, kinh nghiệm quản lý, sau khi họ đã có nhận thức này rồi, quý vị biết là trong tiểu thuyết kiếm hiệp có cái gọi là tự phế võ công, những vị đồng nhân này của chúng ta đã tự phế võ công, vì thầy Thái cái gì cũng biết.

Cho nên mọi người phải hiểu là, người lãnh đạo mà tâm bị lệch lạc thì sẽ ảnh hưởng đến những người bên dưới; những người bên dưới nếu tâm bị lệch lạc thì cũng sẽ ảnh hưởng đến lãnh đạo, đều ảnh hưởng lẫn nhau. Vậy nên tâm người bên dưới bị lệch lạc thì lãnh đạo sẽ chết rất thảm; tâm lãnh đạo bị lệch lạc thì người bên dưới cũng sẽ rất thảm. Quân thần phải đồng một thể, phải đồng cam cộng khổ, hết sức quan trọng. Cho nên sau đó trung tâm đã phát sinh một số tình hình, tôi nói sao quý vị đều không nói cho tôi biết? Họ nói: “*Cái gì thầy cũng biết mà*”, lúc đó tôi mới nói với họ là tôi không biết cái gì hết. Vậy nên khi quý vị muốn đưa ra quyết sách, nếu không được biết đầy đủ những tình hình như vậy thì sao quý vị đưa ra được?

Vậy nên sau đó, được ở khá gần sư phụ, lại cùng sư phụ làm việc, nhận thấy rất nhiều đồng tu của chúng ta cũng đều nói sư phụ cái gì cũng biết, những việc nên phản ánh thì đều không phản ánh, sư phụ lại là người đưa ra quyết sách, sau cùng thì rất nghiêm trọng, sư phụ nói đâu có ai nói cho ngài biết, sau cùng thì ai gánh? Đúng vậy. Vì thế tôi thường nói sư phụ gặp rất nhiều chướng ngại, không những phải bị người ta sanh tâm đố kỵ, cái này thì cũng khá là ít, điều quan trọng

nhất là gì? Chính những người học trò như chúng ta làm ra những điều khiến người khác không hiểu được, thậm chí còn khiến chính phủ cảm thấy sao lại làm ra như vậy, sau đó nói ra thì đều là học trò của lão pháp sư, vậy là phiền rồi.

Chương ngại không nằm ở bên ngoài, vào thời Đức Phật, A Nan chẳng phải đã thấy 7 giấc mộng sao? Có 1 giấc mộng là mặt trời mặt trăng và các ngôi sao đều rơi xuống, tức là chúng tỏ Đức Phật sắp sửa diệt độ. Trong đó có 1 giấc mộng là ngài đã nhìn thấy có 1 con sư tử đã chết, tất cả các loài vật khác đều sợ nó, không dám đến gần, kết quả chỉ có những con sâu trùng trên thân sư tử mới ăn thịt của sư tử, “*sư tử trùng thực sư tử nhục*” (chỉ có ký sinh trùng trên thân sư tử mới hút máu, ăn thịt được sư tử). Cho nên Phật pháp là chánh pháp, ngoại đạo sẽ không phá được. Ai có thể phá được chánh pháp? Là chính bản thân những đệ tử Phật như chúng ta mới có thể phá hoại chánh pháp; chỉ ký sinh trùng trên thân sư tử mới hút máu, ăn thịt được sư tử. Vì thế quý vị xem Mạnh Tử cũng đã nói rất thấu triệt “*Nhân tất tự vũ, nhiên hậu nhân vũ chi; gia tất tự hủy, nhi hậu nhân hủy chi; quốc tất tự phạt, nhi hậu nhân phạt chi*” (người tự mình chuốc lấy điều sỉ nhục vào thân thì người khác mới làm nhục họ được; trong nhà ắt phải có nhân tố tự hủy hoại thì người khác mới có thể hủy hoại; quốc gia ắt phải có nguyên nhân gây họa loạn thì nước khác mới có thể tấn công). Bây giờ chúng ta học thánh giáo thì phải có huệ nhãn để nhìn nhận sự việc, hơn nữa lúc nào cũng phải nhìn thấy cái căn bản, chúng ta không nhìn cái căn bản mà toàn nhìn những cái duyên bên ngoài, không nhìn thấy cái nhân thật sự bên trong đó.

Vậy nên chúng ta phải trên dưới một lòng biểu pháp cho tốt, nếu không chúng ta nhiều người phát nguyện vì vãng thánh kế thừa tuyệt học như vậy, sau cùng chúng ta lại không làm được tấm gương tốt, còn làm tấm gương xấu, vậy sao chịu cho thấu. Thậm chí nhân duyên của chúng ta cũng sẽ ảnh hưởng đến tín tâm của đại chúng đối với sư trưởng và đối với văn hóa truyền thống, trách nhiệm này rất nghiêm trọng. Vì thế chúng ta phải đặt chánh pháp, đặt chúng sanh lên vị trí đầu tiên, không thể đặt thể diện của mình lên vị trí đầu tiên.

Cho nên quý vị xem lúc đó Mạnh Tử hình như đã đi khuyên vị quốc quân nào đó, những thân tử của quốc quân đã nói: “*Sao ngài lại không tôn trọng quốc quân của ta như vậy?*”. Mạnh Tử nói: “*Ta là người tôn trọng quốc quân nhất, những lời ta nói với ngài ấy đều là mong ngài ấy trở thành thánh vương, đó là sự tôn trọng thật sự. Còn các ông đều đang lấy lòng ngài ấy, trên thực tế là các ông đang kéo ngài ấy xuống nước, hủy hoại ngài ấy, khiến ngài ấy gây ra vô lượng vô biên tội nghiệp*”. Bởi vậy thế nào là tình yêu thật sự, thế nào là sự kính trọng

thật sự, không thể chỉ nhìn vào những thứ trên bề mặt mà thôi.

Do đó quý vị xem Ngụy Trưng đại nhân của chúng ta, quý vị nói ngài không tôn trọng Thái Tông hoàng đế sao? Ngài là người tôn trọng hoàng đế nhất, khi ở trên triều đình ngài luôn khuyên răn thẳng thắn, không sợ long nhan, nhưng khi Ngụy đại nhân rời khỏi triều đình thì ngài có nói gì không hay về Thái Tông không? Tuyệt đối không có. Thái Tông là tượng trưng cho quốc gia, nếu ngài ra ngoài nói điều không hay về Thái Tông thì sẽ ảnh hưởng đến tín tâm của nhân dân bá tánh đối với Thái Tông, đối với quốc gia. Cho nên một quốc gia như vậy, một đoàn thể cũng như vậy. Mọi người đóng cửa lại họp với nhau, tranh cãi đến mặt đỏ tía tai cũng không sao, tại sao? Nhắm vào việc, không nhắm vào người, chúng ta đều suy nghĩ cho đại cục, cho việc công.

Vậy nên “Khổng Tử Gia Ngữ” có 1 câu nói rất hay: “*Quân tử ư vi nghĩa chi thượng tương tạt dã*”, vì đạo nghĩa mà từ những góc độ khác nhau có thể tranh cãi đến mặt đỏ tía tai, “*thoái nhi tương ái*”, tranh cãi xong rồi, họp bàn xong rồi, ra ngoài thì anh hùng thương quý lẫn nhau, vì biết họ chỉ nhắm vào việc không nhắm vào người, đều nói lời thật lòng, “*thoái nhi tương ái*”. Cho nên khi họp thì nhất định phải trình bày tình hình thực tế thì chúng ta mới có thể rút kinh nghiệm cho công việc sau này, vậy mới tiến bộ được. Do vậy càng họp sẽ càng có kinh nghiệm, càng họp sẽ càng có trí tuệ, không thể nào càng họp càng hiểu lắm. Nhưng khi thảo luận xong rồi, ra ngoài tuyệt đối không được nói điều không hay về đoàn thể. Bây giờ thì phiền phức lắm, khi hội họp thì chẳng nói gì, khi ra ngoài rồi thì nhau mà nói, vậy là xong luôn. Hễ ra ngoài mà nói điều không hay về đoàn thể thì lực sát thương là lớn nhất, tại sao? Năng lượng vô hình quan trọng nhất trong 1 đoàn thể chính là sự tín nhiệm. Khổng Tử có 1 câu nói rất có khí phách: “*Tự cổ giai hữu tử, dân vô tín bất lập*” (Xưa nay không ai tránh khỏi cái chết, dân không tin thì người cầm quyền không thể đứng vững), một đất nước nhìn có vẻ rất giàu có, nhưng chỉ cần nhân dân của họ đánh mất lòng tin thì đất nước đó có thể sẽ bị sụp đổ chỉ trong thoáng chốc, những ví dụ này đều đã có rồi.

Cho nên lúc đó Thành Đức chia sẻ về những cảm nhận này, đều là bởi vì trước đây mình đã phạm những lỗi lầm rất vô lý, nên cũng là cứng đường mọi người, đi trên con đường hoàng pháp lợi sanh này. Tất nhiên cũng rất hổ thẹn, rất sám hối, nhưng càng phải tích cực mà đối diện. Cũng như 1 vị cao tăng trong Phật môn chúng ta, Thiên Thân Bồ tát, trước đây ngài học Tiểu thừa, phải không? Lại còn hủy báng Đại thừa, về sau ngài biết Đại thừa thù thắng thì đã cầm dao lên để cắt đứt lưỡi của mình, quý vị xem tâm sám hối đó rất dũng mãnh. Anh trai của

ngài nói trước đây đã dùng lưỡi của mình để hủy báng Đại thừa thì tại sao bây giờ lại không dùng lưỡi của mình để tán thán Đại thừa? Cho nên ngài là một cao tăng đã soạn luận chú giải kinh Phật Đại thừa nhiều nhất, đã soạn ra 500 bộ luận. Vì thế chúng ta xem tấm gương của tổ sư, mọi sự trước đây xem như ngày hôm qua đã chết, tất cả những lỗi lầm trước đây của quý vị có giá trị không? Có chứ, vừa xoay chuyển lại, bi phần biến thành sức mạnh, nguy cơ biến thành thời cơ, phiền não biến thành Bồ đề, kinh nghiệm sai lầm biến thành sự rộng tu cúng dường của Phổ Hiền.

Vì vậy điều mà Phật môn nhấn mạnh chính là quý vị có biết chuyên niệm hay không? Vừa chuyên thì *“việc việc là việc tốt, người người là người tốt”*. Thành Đức nói đến đây thì quý vị nên mỉm cười rạng rỡ mới phải, như vậy có nghĩa là những lời tôi vừa mới nói quý vị đã tiếp thu rồi, nếu không tôi ngồi đây, người người là người tốt, việc việc là việc tốt. Còn quý vị... Thành Đức có lẽ cũng không hiểu rõ tình hình, hay là khi quý vị nghe thấy câu này thì trong tâm bỗng nhiên nhớ lại một chuyện gì đó, phải không? Bị mắc kẹt. Nếu như quý vị bằng lòng thì có thể viết sự mắc kẹt đó ra, đưa lên đây để chúng ta cùng thảo luận, cùng trao đổi với nhau.

Vậy quay trở lại, sau đó tôi đã nói với họ là tôi không biết gì hết. Họ liền nói: *“Nhưng mà tại sao mỗi lần chúng tôi ở bên dưới xảy ra chuyện gì hay là thảo luận chuyện gì, thầy vừa đi lên đã giảng đến ngay, cho nên chúng tôi mới cảm thấy thầy cái gì cũng biết”*. Sau đó tôi mới nói với họ, tôi nói: *“Khi giảng bài thì có tiết học nào mà không nói về không tham, không sân, không si, không mạn, không nghi đâu? Có việc gì mà không liên quan đến những điều này đâu? Mỗi 1 tiết học đều là không tham, không sân, không si, không mạn, không nghi, thì cái việc đó của quý vị chẳng phải sẽ *“Ái chà, sao lại nói đến mình rồi?”*”*. Đúng vậy, làm gì không nói đến được chứ? Lại nói một cách căn bản hơn nữa thì có tiết học nào mà không nói đến chân tâm và vọng tâm đâu? Vậy những việc xảy ra với chúng ta cũng đều liên quan đến chân tâm và vọng tâm cả, nói thế nào thì chắc chắn cũng sẽ nói đến nó, cho nên mọi người đừng có mê tín. Sự mê tín này, chúng ta học Phật thì phải làm người sáng suốt, không thể nào học Phật rồi sau cùng lại thành mê tín, vậy là không được, như thế thì đã hoàn toàn đi ngược lại với mục tiêu ban đầu khi chúng ta học Phật. Cho nên chúng ta học Phật thì phải sáng suốt nhận biết về mình.

Tại sao hôm đó huynh trưởng Không của chúng ta, huynh ấy nghe huynh trưởng Chu của chúng ta nói là không được nghi ngờ thầy của mình, phải giữ gìn

3 điều kiện. Sau cùng huynh trưởng Khổng cũng rất có thiện căn, huynh ấy hoàn toàn không nghi ngờ mà chỉ biết nhìn lại chính mình. Thành Đức vừa nghe xong liền nghĩ, tâm cảnh này đối với những người đã từng thực sự tu hành là rất đúng đắn, chúng ta giữ được 3 điều kiện này, như vậy đối với sư phụ là đúng đắn, bởi vì chúng ta có 1 vấn đề gì cũng đều sẽ liên quan đến vấn đề này.

Cho nên nói với mọi người về thái độ tu học là thật thà nghe lời thật làm. Sự thật thà này điều thứ nhất tức là giữ gìn 3 điều kiện, sư thừa. Sư trưởng nói rằng, học Phật, học văn hóa truyền thống điều quan trọng nhất là sư thừa, câu này mọi người có nhớ không? Căn tánh của sư trưởng chúng ta tốt như vậy, Thành Đức còn lâu mới sánh kịp, căn tánh của sư trưởng đều là nhờ giữ gìn 3 điều kiện này mới có thể thành tựu, xin hỏi chúng ta có phải giữ không? Được, tôi không ép quý vị nhé, quý vị đừng có quay về rồi nói là tôi ép quý vị tuân thủ 3 điều kiện, không được, ép người là phan duyên, phan duyên tức là tạo nghiệp. Rất nhiều người có thể khi vừa nói đến giữ gìn 3 điều kiện thì liền thấy phiền não “*Mình cũng đâu có ở bên cạnh sư phụ*”, quý vị xem, người ta sanh tâm phiền não có dễ dàng không? Vì thế tại sao chúng ta trước hết luôn phải nói về tâm thái học tập, rất nhiều phiền não đều do tâm thái không đúng nên mới khởi sanh ra, người có tâm thái đúng đắn thì họ sẽ luôn có những tư duy rất tốt, rất nhiều tình hình họ đều sẽ tự mình thông tỏ.

Ví dụ như trong việc học tập của chúng ta cũng đã nói với mọi người rằng: “*Bất viết*” (Người nào không tự hỏi), tức là nói về việc phải chủ động, “*Bất viết: Như chi hà, như chi hà*” giả, *ngô mạng như chi hà dã dĩ hĩ*” (Người nào không tự hỏi: “Làm sao đây, làm sao đây?” thì ta chẳng biết dạy bảo kẻ ấy thế nào nữa), gặp phải chuyện thì không chịu suy nghĩ phải nên làm thế nào, không chịu chủ động tư duy, chủ động giải quyết vấn đề, nếu họ không có thái độ này thì Khổng Tử nói ngài cũng hết cách với họ. Mọi người đã sinh hoạt ở đây 2 tuần lễ rồi, có khi nào: “*Ôi chao, mình bị nhốt ở đây, không vận động gì được, mình thích tập thể dục như vậy mà cũng không được*”. Thế giới này của chúng ta không phải thế giới Tây phương Cực lạc, phải không? Thế giới Tây phương Cực lạc cái gì cũng tốt, “*vô hữu chúng khổ, đản thọ chư lạc*” (không có bị những sự khổ, chỉ hưởng những điều vui), đó là Phật cõi, còn chúng ta bây giờ đang ở trong cõi Ta bà nghiệp báo. Mọi người có thấy cuộc đời đa phần đều là chuyện không như ý không? Bởi vì phước báo của chúng ta có hạn, tội nghiệp nặng nề, cho nên rất nhiều việc đều không được viên mãn, không thể nào có đầy đủ điều kiện.

Xin hỏi nếu như bây giờ chúng ta nói: “*Thái độ làm việc của tôi tức là khi*

đã có đầy đủ 100% điều kiện rồi thì tôi mới làm”, vậy thì có lẽ Thành Đức sẽ cảm thấy quý vị chắc không làm được một việc gì cả. Nếu như phải đợi điều kiện đầy đủ 100% rồi mới làm thì Viện Hán Học Anh quốc có làm được không? Vậy thì chúng ta sẽ không được gặp nhau nữa, những cái duyên này sẽ không phát triển tiếp được. Mọi người nghĩ xem điều kiện của Viện Hán Học Anh quốc lúc đó, tôi thấy mới chỉ được bao nhiêu %? Có thể còn chưa đến 50%. Su trường chúng ta là chủ soái, làm! Lúc này chủ soái hô lên phải làm, có làm không? Làm chứ, nhưng quý vị càng làm thì dần dần sẽ càng hiểu rõ tại sao chủ soái lại làm. Vì thế có lúc những việc mà chủ soái muốn làm, quý vị có thể lý giải, có những việc lý giải được, có những việc không lý giải được. Tất nhiên có nhân duyên thì quý vị phải thỉnh giáo, phải phản ánh lại những suy nghĩ của mình, phản ánh lại rồi, su trường chúng ta mới biết được, nhưng những việc phải làm thì quý vị vẫn phải làm, bởi vì su trường có cái nhìn rất sâu rộng, không giống như chúng ta.

Tôi lại quay trở về bài “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên” mà hôm nay mọi người xem, su phụ nhắc đến viện trưởng Hàn Anh đã hộ pháp cho ngài, phải không? Trước tiên là nhắc đến việc ngài bị đuổi ra khỏi chùa, đó là việc tốt hay việc xấu? Cảnh giới của quý vị đều cao lắm, bị đuổi đi rồi vẫn thấy đó là chuyện tốt. Quý vị xem, khi quý vị nghe đến đây, có nghĩ đến cảnh nào trong “Y Đạo” của ngày hôm qua không? Ông ấy không kịp vào trường thi, bị đóng cửa, người ta đóng cửa, ông ấy không vào được. Cho nên quý vị xem su trường chúng ta không xem đó là việc xấu, bởi vì trong tín tâm của ngài, bất kì cảnh giới nào cũng là do Phật Bồ tát an bài, cho nên người có tâm đúng thì nhân sẽ đúng, nhân đã đúng rồi nhưng nếu gặp duyên không tốt thì vẫn sẽ sanh ra quả tốt. Hơn nữa như vậy rất là tốt, tốt đến thù thắng vô cùng, bị đuổi ra ngoài, bây giờ đi làm ở Liên hiệp quốc, phá được kỉ lục Guinness thế giới, 93 tuổi vẫn đi làm.

Trong đó có đại sứ của nước Yemen, ông ấy nói, hình như vào 2 hay 3 năm trước gì đó, ông ấy nói: *“Chúng tôi đang chuẩn bị, chuẩn bị việc gì? Chuẩn bị lễ sinh nhật 100 tuổi cho lão pháp sư Tịnh Không ở Liên hiệp quốc”*. Ông ấy đã nói như vậy khi ở trên đại hội, khi đó tôi vô cùng cảm động, tôi nói vị đại sứ này là hóa thân của Phật Bồ tát, tại sao vậy? Ông ấy đã thực hành hạnh Phổ Hiền rất tốt, ông đang làm việc gì? Thỉnh Phật trụ thế. Quý vị xem, ông nói là mừng sinh nhật 100 tuổi, thì su phụ phải làm chúng sanh thỏa nguyện, người nước ngoài người ta cũng đã thỉnh như vậy rồi, sao su phụ không giúp họ mãn nguyện được chứ? Kể cả, mọi người phải hiểu, có cảm có ứng, *“Phật thị môn trung, bất xả nhất nhân”* (Trong cửa nhà Phật, không bỏ một ai), chỉ cần người bạn trẻ thật sự phát tâm này có duyên thật sự với su phụ thì ngài sẽ không ra đi. Cho nên trong Phật

pháp, khi quý vị thật sự không còn nghi ngờ thì sự lo lắng của quý vị sẽ không còn nữa. Vì vậy, sư phụ chúng ta thường nói lý đặc tâm an, và những người thật sự muốn học, thành tâm muốn học thì làm gì có chuyện Phật Bồ tát không dạy đâu chứ? Không thể nào.

Thế nhưng nói đến đây, thầy Lý Bình Nam sao lại ra đi? Vậy tôi còn phải hỏi ngược lại quý vị, sao Đức Phật lại ra đi? Ở lại là từ bi, ra đi cũng là từ bi, Phật pháp là pháp môn bất nhị. Ra đi tại sao lại từ bi? Cảnh tỉnh chúng sanh phải biết quán vô thường, nếu như Đức Phật nói thọ mạng của ta là 3000 tuổi thì mỗi người chúng ta vẫn còn ở đó ăn uống chơi bời, ngày mai hãy làm, “*Minh nhật phục minh nhật, minh nhật hà kì đa*” (Ngày mai rồi lại ngày mai, ngày mai đâu nhiều vậy)? Vừa thị hiện như vậy, quý vị xem ai đã chứng quả? A Nan đã chứng quả. A Nan có một ý niệm chưa buông bỏ được là “*Anh họ mình là Đức Phật*”. Cho nên hôm qua tôi cũng có khuyên thỉnh vài vị huynh trưởng, đừng có ở phía sau mà làm theo, phải như thế nào? Đứng ra phía trước mà chia sẻ gánh nặng, nếu một người còn có suy nghĩ “*Lãnh đạo của mình lợi hại lắm*” thì tâm ý lại của quý vị sẽ xuất hiện, tiềm năng trí huệ của quý vị sẽ không thể phát huy.

Quý vị phải thời thời nghĩ là mình phải chia sẻ gánh nặng thay cho sư trưởng, nói mọi người nghe là quý vị sẽ mau chóng tiếp nhận nhiệm vụ, tôi nói vậy không phải nói bừa đâu. Lúc đó Thành Đức ở Hải Khẩu, sư trưởng chúng ta có nói, nếu có bạn trẻ nào phát tâm thì ngài sẽ khâu đầu trước họ. Lúc đó Thành Đức không có thời gian nghe, hồi đó ở Hải Khẩu, rồi có một đồng nhân của chúng tôi mới chỉ mười mấy tuổi, em ấy không nghe kinh, tôi bảo em nghe giúp tôi, em nghe thấy trọng điểm gì thì hãy nói lại với tôi. Sau đó đến khi ăn cơm thì em ấy nói với tôi điều này. Lúc đó Thành Đức cảm thấy để sư phụ của mình nói những lời như vậy, mình làm học sinh thì thấy không có chốn dung thân, nên đã nảy sinh một suy nghĩ, muốn chia sẻ gánh vác. Suy nghĩ đó vừa khởi lên liền bắt đầu chạy khắp nơi, Thâm Quyển, Bắc Kinh, Sán Đầu, Ôn Châu, Hạ Môn, bắt đầu đi khắp nơi, đi đến sau cùng thì trong nước không đủ nữa, Malaysia, Indonesia, liền bắt đầu bay. Cảm ứng rất là nhanh, nhanh cỡ nào? Đồng thời.

Quý vị nói: “*Tôi đã phát tâm rồi, sao vẫn chưa có cảm ứng?*”. Bởi vì năng lực, trí huệ, đức hạnh của chúng ta chưa đủ, hễ giao nhiệm vụ cho chúng ta thì càng phiền phức. Chúng ta không làm được nữa liền ngồi xuống đất mà nói: “*Tôi không chơi nữa, tôi không chơi nữa. Tôi không làm nữa, tôi không làm nữa*”. Như vậy Phật Bồ tát chẳng phải sẽ rất bất lực sao? Phật Bồ tát từ bi như vậy, các ngài thấy quý vị buồn như thế các ngài cũng rất đau lòng. Nhưng quý vị làm được

một nửa rồi tiến cũng không được mà lùi cũng không xong, ai sẽ đứng ra thu dọn? Phật Bồ tát thu dọn, sư phụ thượng nhân thu dọn. Nhưng sư phụ thượng nhân có trí huệ, Phật Bồ tát có trí huệ, năng lực của chúng ta vẫn chưa đủ thì các ngài sẽ không giao nhiệm vụ cho chúng ta. Khi năng lực đầy đủ rồi, quý vị không ra làm cũng không được, trừ phi quý vị không thật sự phát tâm, bởi vì đâu đâu cũng thiếu người, không có một nhân duyên quan trọng nào mà không thiếu người. Cho nên rất nhiều nhân viên của chúng ta đều làm việc rất trễ, rất vất vả, nhân lực luôn khá là thiếu thốn.

Vì thế lúc này có hỏi mọi người một vấn đề, trí huệ quan sát của sư trưởng, những lý niệm và nhân duyên cứu thế của ngài, chúng ta phát tâm làm được điều gì rồi? Sau khi mọi người đã phát nguyện xong, đừng có ngày nào cũng suy nghĩ “Sao vẫn chưa giao nhiệm vụ cho mình, sao vẫn chưa giao nhiệm vụ cho mình?”, như vậy là thành phiền não rồi!

Có một thiền sư nọ đã khai ngộ, người ta hỏi ngài: “*Trước khi khai ngộ thì ngài đã tu hành thế nào?*”. Ngài nói: “*Tôi gánh nước, chặt củi, nấu cơm*”. “*Vậy sau khi khai ngộ thì ngài tu hành thế nào?*”. “*Tôi vẫn chặt củi, gánh nước, nấu cơm*”. Người hỏi liền nói: “*Vậy chẳng phải đều giống nhau sao?*”. Ngài nói: “*Không giống nhau. Khi chưa khai ngộ, khi tu hành chưa đắc lực thì lúc gánh nước lại nghĩ đến việc chặt củi, lúc chặt củi lại nhớ đến việc nấu cơm, sau đó thì dần dần dần dần cảm nhận được, phải nên tu thế nào? Khi gánh nước thì gánh nước, khi chặt củi thì chặt củi, khi nấu cơm thì nấu cơm, sau cùng cứ tu như vậy thì sẽ khai ngộ, sau khi khai ngộ rồi thì vẫn tu như vậy. Câu chuyện này rất là có ý nghĩa.*”

Chúng ta lại lấy thêm một câu của Thiền tông: “*Hành diệc thiền, tọa diệc thiền, ngữ mặc động tĩnh thế an nhiên*” (Đi cũng thiền, ngồi cũng thiền, nói im động tĩnh thấy an nhiên), người biết tu thì an trú trong hiện tại, mặc áo ăn cơm đều luôn dụng công. Vậy giả sử bây giờ chúng ta đã phát nguyện, rồi lại luôn nghĩ là sao vẫn chưa cho mình nhận nhiệm vụ? Đó gọi là vọng tưởng vị lai. Phát nguyện rồi thì phải tin tưởng Phật Bồ tát là thân pháp giới, Phật Bồ tát ở đâu? Phật Bồ tát ở đâu? Thân pháp giới là một khái niệm gì? Không đâu không có. Cả vũ trụ đều là thân của các ngài, gọi là pháp thân. Đúng vậy, lấy một ví dụ, cả vũ trụ là một thân thể, các ngài đã chứng nhập vào cảnh giới này rồi, quý vị kéo một sợi tóc của các ngài các ngài có biết không? Quý vị kéo một sợi lông tơ của các ngài các ngài có biết không? Đúng rồi, cho nên sẽ cảm ứng, ý niệm quý vị khởi lên, tâm Bồ đề của quý vị là cảm, Phật Bồ tát chắc chắn sẽ ứng. Nhưng đã

phát tâm rồi mà không có cảm ứng đó là do nhân duyên vẫn chưa đến hoặc là năng lực của chúng ta vẫn chưa đủ, mau mau an trú trong hiện tại, cắm gốc cho tốt, nâng cao bản thân mình.

Chúng tôi có một vị học viên, khóa đầu tiên anh ấy đã qua được, thế nhưng anh ấy thi IELTS thì thi đến mấy lần. Lần đó anh ấy lên lớp, một vài đồng nhân của chúng tôi cũng có ở đó, khi đi học thì anh ấy là người nghiêm túc nhất, ngồi ở hàng đầu tiên, vô cùng chuyên chú, dụng công. Có mấy vị huynh trưởng đều có mặt trong nhân duyên lúc đó, tâm gì của anh ấy đã được khai mở? Hiếu tâm đối với sư phụ đã được khai mở, anh ấy khóc rất là nhiều, nhất là khi hát bài “Sư tán”, anh ấy vô cùng cảm động, bởi vì khi anh ấy mười mấy tuổi đã đi theo sư phụ khi còn ở Singapore, duyên rất là tốt, sư phụ cũng đã tận tay dạy dỗ anh ấy. Sau đó ngài còn giới thiệu cho anh ấy đến bái thầy Từ Tỉnh Dân để học Nho học, sư phụ rất dụng tâm đào tạo anh ấy. Về sau trong một khóa học nọ, khi cả hiếu tâm của anh ấy đã được khởi lên, khi đi thi IELTS thì hình như có về nhà phụng dưỡng bà nội hay là cha mẹ của anh ấy gì đó, hiếu tâm đã được khai mở trọn vẹn. Đi thi rất nhiều lần, sau cùng cũng thi đậu. Đang chuẩn bị đến Viện Hán Học thì sư phụ nói anh đừng đi nữa, đến làm thư kí cho ngài, lúc đó anh liền buông bỏ ngay. Cho nên quý vị xem, lập tức nhận nhiệm vụ. Căn cơ của anh đã đủ rồi, tâm cảnh đã đủ rồi thì liền nhận được nhiệm vụ. Có đến Viện Hán Học Anh quốc nữa không? Làm việc mấy năm sau thì đến Viện Hán Học Anh quốc đó để dạy học, vẫn sẽ đến đó, có duyên thì vẫn sẽ đến đó.

Chúng tôi cũng có huynh trưởng không được đến học ở Viện Hán Học Anh quốc, sau đó thì đã đến đó dạy học, mỗi người có một duyên phận khác nhau, nhưng điều quan trọng nhất là bởi vì tâm nguyện của họ chưa thoái chuyển. Họ chưa đến Viện Hán Học, Phật Bồ tát vẫn đang sắp đặt cho họ rèn luyện thêm, sau cùng thì luyện ra được “*Kim chung tráo, Thiết bố sam*” (tuyệt kĩ công phu Thiếu Lâm), không có *tráo môn* (từ huyệt, điểm yếu), họ sẽ có thể tiếp nhận nhiệm vụ. Có điểm yếu thì không ổn, ví dụ rất thích nghe người ta tán thán thì nhận nhiệm vụ sẽ rất phiền phức, người ta nói mấy câu là mua chuộc được mình ngay.

Hành nghi của sư phụ thượng nhân, nếu chúng ta biết quan sát thì sẽ học được rất nhiều rất nhiều điều, duyên thế nào thì nên tiến, duyên thế nào thì nên lùi, ngài đều biết rất rõ. Sư phụ phát nguyện xuất gia, có nóng vội không? Không nóng vội chút nào cả, bởi vì đại sư Chương Gia đã dạy ngài: “*Con học theo Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, bản thân con không cần lo lắng. Xuất gia, người ta đến tìm con, con không cần đi tìm người ta. Nếu con đi tìm người ta, người ta không*

đồng ý, con còn sanh phiền não nữa”. Đoạn này mọi người có nghe qua chưa? Đúng vậy, cho nên rất nhiều người đều đến hỏi tôi là họ muốn xuất gia, có được không? Tôi cảm thấy là họ chưa nghe hiểu rõ đoạn này của sư phụ, tấm gương xuất gia của sư phụ tốt như vậy mà họ không học theo, ý nghĩ xuất gia cứ luẩn quẩn mãi trong đầu cả mấy năm, biến thành phiền não cả rồi.

Tôi nói đến đây, quý vị lại nói tôi đâu có muốn xuất gia, cho nên phải biết dụng tâm cảm nhận đạo lý trong những việc này, cái lý này không phân chia ngành nghề gì cả, vì thế tại sao nghe một hiểu mười, tức là biết dụng tâm lãnh hội đạo lý, một cái sáng tỏ trăm cái đều sáng tỏ. Nói mọi người nghe, Phật môn là nơi không phân biệt, không chấp trước nhất. Trong “Kinh Duy-ma-cật” có nói, phát Bồ đề tâm tức là xuất gia, đó gọi là tâm xuất gia thân không xuất gia. Người tại gia phát Bồ đề tâm, về thực chất thì họ đã xuất gia rồi, vậy nên quý vị nói Phật môn chẳng phải đều đang phá sự chấp trước của chúng ta đó sao. Có Đức Phật Thích Ca Mâu Ni xuất gia, cũng có cư sĩ Duy Ma Cật tại gia, quý vị xem, sự biểu diễn đó viên mãn biết bao! Bồ tát Văn Thù gặp cư sĩ Duy Ma Cật cũng phải thế nào? Đánh lễ ba lạy, đi nhiễu bên phải 3 vòng. Bởi vì Phật môn là sư đạo, “*đạt giả vi sư*” (người thông đạt sẽ là thầy). Cho nên rất nhiều bài khai thị của cư sĩ Duy Ma Cật đều là phá sự chấp tướng của chúng ta. Do đó sư trưởng chúng ta cũng đã phát tâm, ngài không có phiền não, Phật Bồ tát an bài, người ta 9 lần thỉnh ngài xuất gia, sau cùng thì thỉnh giáo thầy Lý “*Ông ấy thật sự rất thành tâm*”, sau đó ngài mới xuất gia. Quý vị xem sư phụ luôn biết rất rõ ràng trong từng sự tiến thoái. Nói mọi người nghe, người thỉnh sư phụ xuất gia là người Phúc Châu, cho nên người Phúc Châu rất biết tu phước báo, điều này thật sự là không thể nào đó ký được, mà phải tán thán. Quý vị xem, phước báo đó có lớn không? Lớn vô cùng. Tiếp đó, khách sạn A Di Đà Phật cũng được xây dựng ở Phúc Châu, phước báo này đều bị người Phúc Châu tu hết rồi, chúng ta phải thừa thắng xông lên, phải học theo, phải mau mau đi tu những đại phước báo này.

Tiếp theo, chúng ta quay lại lúc này sư phụ có nói, ngài ở thư viện Cảnh Mỹ, tôi có âm thầm tìm hiểu được là, rất nhiều đệ tử xuất gia và tại gia của sư phụ đều không trụ được ở thư viện Cảnh Mỹ, có hơn một nửa số đó đều đã rời đi, không hiểu được sư phụ đang làm gì, thậm chí có học trò còn cảm thấy sư phụ nhu nhược, họ liền không giữ được tín tâm, nên đã bỏ đi. Then chốt lớn nhất trong thành tựu của cuộc đời một người là ở chỗ thiện tri thức, tức là người thầy Y chỉ của họ. Cho nên Mật tông chúng ta có nhân mạng 3 điều căn bản, trong “Báo Ân Đàm” lễ thứ 31, lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ có nói: “*Nhất tâm quán lễ, tận hư không, biến pháp giới, thường trụ Tam Bảo, thập phương Hộ Pháp Bồ Tát, Kim*

Cang, Phạm, Thiên, Long thần, Thánh hiền đấng chúng”, bởi vì đó là lễ bái hộ pháp, là điều căn bản trong sự nghiệp.

Ngài còn có một câu nói là: “*Công đức hộ pháp lớn hơn công đức hoằng pháp*”, mọi người có nghe qua chưa? Tại sao vậy? Bởi vì nếu không có hộ pháp thì không thể nào hoằng pháp được, quý vị có năng lực đến đâu cũng không thể nào hoằng pháp lợi sinh được. Tiếp đó, hộ pháp và hoằng pháp cái nào khó hơn? Hộ pháp. Người hoằng pháp thì ngày ngày lên bục xuống bục, người hộ pháp thì phải đối diện với rất nhiều người rất nhiều việc rối ren, khó hơn rất là nhiều, nhưng họ vẫn luôn làm được, nếu họ không có tâm thật sự vì Phật pháp vì chúng sanh thì không thể nào làm được, cho nên công đức hộ pháp lớn hơn công đức hoằng pháp.

Thời đại này của chúng ta cũng không giống với trước đây, thời đại trước đây ai làm hộ pháp? Những vị lão hòa thượng lui xuống làm hộ pháp, các ngài có kinh nghiệm hoằng pháp, các ngài sẽ không làm những việc hành chính ảnh hưởng đến việc dạy học. Hiện nay một trong những vấn đề lớn nhất của trường học đó là vấn đề gì? Giáo viên này đang rất dụng tâm dạy học, nhân viên hành chính đến nói: “*Ngày mai soạn cho tôi một vở kịch ngắn, phải lên biểu diễn. Ngày mai có ông nào đó ở cấp trên đến đây, mau mau sắp xếp cho tôi việc gì đó. Quyển bài tập gì đó mau mau chuẩn bị cho tôi, mau làm cho xong*”. Những thứ mau làm cho xong thì có thật không? Như vậy là chúng ta đang dạy các em nhỏ điều gì? Đang dạy các em ứng phó với người cấp trên.

Vì thế quý vị xem trong “*Lễ Kí – Học Kí*” có nói chưa, “*Vị bác để bắt thi học*”, hình như là vào mùa xuân thu, tức là trong một năm thì vào hai mốc thời gian này họ mới đến, lãnh đạo cấp trên mới đến khảo sát việc dạy học, như vậy sẽ giúp người dạy học có đầy đủ thời gian để thực hiện những kế hoạch giảng dạy trong quy hoạch của họ. Nếu quý vị thường xuyên đến kiểm tra thì cả kế hoạch của họ sẽ bị xáo trộn, cho nên quý vị xem cổ nhân chúng ta đều rất có trí huệ. Vấn đề là nếu người dạy học bây giờ không học “*Lễ Kí – Học Kí*”, nếu quan viên cũng không học “*Lễ Kí – Học Kí*” thì mọi người sẽ không có chung nhận thức này.

Còn trong thời đại của chúng ta, hộ pháp không phải là những người đã lui về làm, mà là những người đã phát tâm làm. Cho nên những thử thách gặp phải khi hộ pháp cũng rất lớn, bởi vì người phát tâm cũng đang học, họ đối mặt với những cảnh duyên người vật phức tạp như vậy, họ cũng phải cảnh giác cao độ: “*Minh không được làm việc bằng tập khí*”. Ngày nay chúng ta tìm một hộ pháp,

họ phải hoàn toàn hiểu được giáo lý, sau đó lại rất có năng lực hành chính, tìm ở đâu đây? Cũng rất khó tìm phải không? Vì thế quý vị xem sư trưởng trong thời đại này, tại sao viện trưởng Hàn có một vài thái độ không tốt với ngài, ngài cũng hoàn toàn không để trong tâm, thậm chí ngài chỉ biết ơn viện trưởng Hàn, bởi vì ngài luôn luôn nắm lấy những trọng điểm quan trọng nhất.

Thế gian này của chúng ta phước báo đều không đủ, làm gì có chuyện có đầy đủ tất cả các điều kiện về mọi mặt để cho chúng ta làm chứ, nắm được những việc quan trọng nhất tức là: Chỉ cần không bắt mình rời khỏi bục giảng, chúng sanh có thể được lợi ích. Giảng kinh một thời gian dài dần dần các nhân tài hoàng hộ sẽ được phát hiện ra, sẽ được khai thác ra, đúng chưa? Nhưng bởi vì một thái độ nào đó không tốt, một điều kiện nào đó không đầy đủ mà quý vị bị mắc kẹt ở đó thì cái duyên đó sẽ không phát triển tiếp được, phải không? Vậy nên có lúc sư phụ đang biểu diễn sự nhẫn nhục, có lúc chúng ta chưa chắc đã xem hiểu được. Do đó nếu như hồi xưa sư trưởng không tu nhẫn nhục thì ngày hôm nay chúng ta làm sao học Phật? Sư trưởng vừa nhẫn như vậy thì đã thành tựu được bao nhiêu pháp duyên? Ít nhất cũng cả trăm triệu người.

Cho nên lúc này có nói đến một vấn đề, “*Sai cũng phải nghe*”, đó là y nghĩa bất y ngữ, tức là phải hoàn toàn tin tưởng người thầy y chỉ của chúng ta, bởi vì họ là những người từng trải. Vì thế thầy giáo Lý Bình Nam đã đưa ra 3 điều kiện, người đưa ra điều kiện như vậy họ đã là người gì rồi? Người từng trải. Không phải người từng trải thì có dám đưa ra 3 điều kiện này không? Tiếp theo, trách nhiệm của người tu hành đều rất nặng nề, khi học trò đã chấp nhận rồi thì họ phải chịu trách nhiệm đối với người học trò đó, nhất định phải thành tựu cho học trò mới được, phải dùng rất nhiều phương tiện thiện xảo, quý vị xem, một nét mặt khác lạ của sư phụ, thầy Lý liền gọi ngài vào phòng, có không? Thấy ngài có nét mặt không ổn chắc chắn là có điều gì đó xem không hiểu, nên gọi ngài vào: “*Có phải con vì thấy thái độ của ta đối với các đồng học khác lạ nên con thấy nghi hoặc không?*”. Kết quả sư phụ liền nói với thầy. Đối với những người có duyên chín muồi thì thế nào? Có mắng có đánh. Còn những người nếu như vừa nhắc nhở họ họ liền ôm hận trong lòng thì không thể nào kết oán với họ được, mà phải giữ gìn quan hệ với họ, họ bằng lòng đến thân cận thì thiện căn của họ cũng sẽ từ từ tăng trưởng. Vì thế quý vị xem, thầy Lý là người từng trải, biết quán sát tiên cơ, bởi vì ngài đã là người từng trải nên ngài biết hộ trì người khác thế nào. Do vậy câu: “*Sai cũng phải nghe*” này, cái lý của nó tức là hoàn toàn tin tưởng, không được nghi ngờ thiện tri thức.

Lúc này có nói với mọi người về 3 điều căn bản: Thứ nhất, căn bản của sự nghiệp là hộ pháp; thứ hai, cái căn bản của thành tựu tức là bên Mật tông nói là bổn tôn, bổn tôn của người niệm Phật chính là Phật A Di Đà, cho nên quý vị niệm A Di Đà Phật tức là quý vị làm A Di Đà Phật, cho nên cái căn bản của thành tựu tức là câu Phật hiệu mà quý vị niệm đó, tôn Bồ tát mà quý vị tu trì đó, tức là cái căn bản để chúng ta tu học thành tựu; thứ ba là cái căn bản của sự gia trì, tức là thượng sư, tức là thiện tri thức mà quý vị y chỉ. Chúng ta có những huynh trưởng học Mật tông, thượng sư của họ chính là căn bản của sự gia trì. Hơn nữa thượng sư của họ cũng vô cùng vĩ đại, sự biểu pháp của các ngài đều là những cảnh tượng xuất hiện khi Phật môn chúng ta còn hưng thịnh, các ngài bảo các đệ tử của mình đến hưởng ứng sự phục hưng Hán học, đã khiến Thành Đức nhớ đến một câu nói trong Phật môn là *“Nếu muốn Phật pháp hưng, chỉ có tăng khen tăng”*.

Hơn nữa mọi người phải biết Mật tông là lớp học cao cấp trong Phật môn, Thiên tông và Mật tông đều là lớp học cao cấp. Lớp cao cấp thì cần phải có cơ sở, vì vậy Mật giáo trước tiên phải học Hiền giáo, học 12 năm kinh giáo để xây dựng nền tảng. Thật ra những điều này đều hoàn toàn tương ứng với những gì Đức Phật đã dạy, *“Không học Tiểu thừa trước rồi sau đó mới học Đại thừa thì không phải là đệ tử Phật”*, cho nên phải xây dựng nền tảng. Và thượng sư của họ cũng đều nhìn thấy được, sư trưởng của chúng ta đã giảng kinh thuyết pháp 60 năm rồi, những kinh giáo trong Phật môn ngài đã giảng rất thấu triệt, đó cũng đều là giúp những người học theo ngài cảm vững cái căn cơ Hiền giáo này. Vậy nên có lúc chúng ta làm đệ tử thì chưa chắc đã hiểu được, nhưng nếu chúng ta đã tin tưởng thì dần dần sẽ càng xem càng hiểu rõ thêm.

Mật tông có một công án, tôn giả Mật Lạc Nhật Ba, đây là một vị có trình độ tu học rất cao trong Mật tông. Quý vị có nghe qua tôn giả Mật Lạc Nhật Ba chưa? Sự tu học của ngài cũng vô cùng không đơn giản. Hồi còn nhỏ ngài cũng bị người ta bắt nạt, sau đó có học một số tà pháp, rồi đã giết không ít những người khi xưa đã ức hiếp ngài, đã tạo những nghiệp rất nặng nề. Về sau ngài biết được và muốn tu hành, nên đã đi thân cận với thượng sư Mật tông của ngài. Thế nhưng thượng sư của ngài đối với ngài quá sức khắc nghiệt, bắt ngài gánh đá, xây nhà, mấy tầng đá đó đều lớn cỡ chùng này, toàn thân ngài chằng chịt các vết thương. Việc này nối tiếp việc kia, toàn là những việc không thể nào hiểu nổi, ngài đều nhẫn nhịn, đều làm hết, kết quả khi làm xong việc thứ 9 thì còn 1 việc nữa, sư mẫu của ngài không chịu được, việc thứ 10, sư mẫu của ngài đứng ra, cuối cùng ngài không hoàn thành được.

Cho nên, nói đến đây quý vị có nhớ đến câu thành ngữ nào không? “*Không được có...*”, các sư tử phối hợp một chút nhé, nếu quý vị nói ra thì tôi sẽ không thấy áp lực lắm, “*Không được có lòng nhân từ của người nữ*”. Các sư tử đừng căng thẳng như vậy mà, chúng ta đã nhấn mạnh là y nghĩa bất y ngữ rồi, có nghĩa là không được để tình chấp làm chủ. “*Phục hữu chúng sanh, tác đại phước điền, thủ tướng phân biệt, tình chấp thâm trọng, cầu xuất luân hồi, chung bất năng đắc*” (Lại có chúng sanh tuy trông căn lành, tạo phước điền lớn, nhưng chấp tướng phân biệt, tình chấp sâu nặng, cũng cầu thoát luân hồi, nhưng không thể được). Người nam bây giờ tình chấp cũng rất nặng nề. Nhất định phải nói câu này thì tâm lý người ta mới cân bằng lại được. Sau này đứng trên bục phải nhớ kỹ điều này, chỉ cần nói đến vấn đề của người nữ thì sau cùng nhất định phải bỏ sung 1 câu về vấn đề của người nam, nói năng phải thuận theo lòng người.

Sau đó thượng sư của ngài mới nói là “*Bởi vì tội nghiệt mà hấn đã gây ra quá nặng nề, ta bảo hấn làm những việc này đều là để hấn sám trừ nghiệp chướng, nay bà làm như vậy thì một phận nghiệp chướng của hấn vẫn chưa thể sám trừ được*”.

Cho nên Thành Đức kể lại công án này, cũng tức là khi chúng ta y chỉ thiện tri thức, ví dụ như chúng ta y chỉ sư phụ thượng nhân, giữ gìn 3 điều kiện này, thì lúc này tôi nói, có người sẽ khởi sanh phiền não rằng: “*Mình cũng đâu có ở bên cạnh sư trưởng*”. Thà tìm cách để thành công, không tìm cách cho thất bại. Vì vậy thế gian này quý vị phải biết giải quyết vấn đề, chúng ta muốn làm việc này thì sẽ quyết tâm mà làm, nếu không muốn làm thì sẽ nghĩ ra ngàn vạn lý do. Do đó lúc này có nói với mọi người, chúng ta ở đây, bị nhốt lại có tốt không? Không được dùng điện thoại có tốt không? Ồ, bây giờ cảm thấy không muốn nhận lại điện thoại nữa phải không? Tâm thanh tịnh hơn nhiều phải không? Đúng vậy. Tốt lắm, trong cái tốt có cái không tốt không? Tất nhiên là sẽ có, tức là không thể đi bộ chạy bộ như ở Thiên An Môn, phải không? Không có không gian lớn như vậy, cũng không ra ngoài được, chủ nhật mới được thả ra ngoài. Đây chính là tình hình đang tồn tại của chúng ta.

Ngày nay quý vị đến với 1 đoàn thể, nói mọi người nghe, tìm khuyết điểm thì very easy, sao không có khuyết điểm được chứ? Đến thế giới Tây phương Cực lạc thì mới không có khuyết điểm, mọi người đều vẫn đang tu hành. Nhưng quý vị phải nhìn thấy điều đáng quý nhất của họ là nằm ở đâu, hễ tìm khuyết điểm thì cái duyên tốt đến mấy quý vị cũng không có duyên với họ. Vì vậy điều quan trọng nhất khi xử sự là dụng tâm như thế, Khổng Tử nói: “*Quân tử nghĩa dĩ vi chất*”

(quân tử lấy nghĩa làm gốc), bản chất quan trọng nhất của quân tử là gì? Đạo nghĩa. “*Quân tử nghĩa dĩ vi chất, lễ dĩ hành chi, tôn dĩ xuất chi, tín dĩ thành chi, quân tử tai*” (Người quân tử lấy nghĩa làm gốc; theo lễ mà làm; nói năng khiêm tốn; thành thật, giữ chữ tín mà nên việc; đó là người quân tử vậy!). Mỗi một câu nếu diễn giải ra đều rất có ý nghĩa. Nhưng câu đầu tiên “*nghĩa dĩ vi chất*”, thế nào là nghĩa? Nghĩa tức là những điều nên làm.

Nghĩa và lợi đối lập với nhau, phải không? Cho nên nói đến nghĩa là không nói đến lợi, không nói đến tự tư tự lợi. Có thể khi tôi nói đến đây, mọi người sẽ nói: “*Vậy tôi làm việc trong đoàn thể, làm việc trong Tịnh tông học hội nào đó, tôi có lãnh lương mà, lãnh lương cũng là lợi mà?*” Nói vậy thì chấp tướng quá, phải không? Họ đến đây toàn tâm toàn ý hộ trì Tịnh tông học hội, đó là nghĩa; Tịnh tông học hội tận tâm tận lực chăm sóc tốt cho cuộc sống gia đình của họ, đó là nghĩa. Đâu có chấp tướng như vậy? Hễ chấp tướng là đi làm nghĩa công không chịu nhận lương, nhìn thấy những người lãnh lương thì thấy mình cao quý hơn họ: “*Họ làm việc lãnh lương*”, xong luôn, làm vậy có công đức không? Không hề có công đức. Quý vị dụng tâm sai rồi, làm gì có công đức chứ? Cho nên “*Ngũ độ như mang, Bát nhã vi đạo*”, Bát nhã là đôi mắt, ngũ độ như mù lòa, có Bát nhã rồi thì ngũ độ mới gọi là Ba la mật, hễ chấp tướng thì tất thấy ngũ độ phía trước đều chỉ là tu phước báo mà thôi, tất thấy đều là tu tam thế oán. Cho nên thế nào là Bát nhã? Không chấp tướng chính là Bát nhã.

Vì vậy quay lại điều vừa nói lúc nãy, mọi sự đều không viên mãn, vậy chúng ta đã coi trọng cái nghĩa, không đưa ra điều kiện, ngày nay có duyên đến với đoàn thể này, “*Chánh kỳ nghi bất mưu kỳ lợi, minh kỳ đạo bất kế kỳ công*” (Chỉ dốc sức làm tròn những việc nên làm chứ không mưu tính tư lợi, hiểu rõ đạo lý và không so đo tính toán công lao của mình), 2 câu này có thấy quen thuộc không? Sư trưởng chúng ta “*4500 năm, lão tổ tiên đã giáo dục hậu nhân của mình như thế nào*”, sự lập thân, đối người, xử thế, tiếp vật chẳng phải chính là câu nói này sao? Câu nói này đã cho chúng ta biết điều gì? Xử sự chỉ có “*chánh kỳ nghi*” (Chỉ dốc sức làm tròn những việc nên làm), “*nghi*” (những việc nên làm) tức là nghĩa, “*bất mưu kỳ lợi*” (không mưu tính tư lợi). “*Minh kỳ đạo bất kế kỳ công*” (hiểu rõ đạo lý và không so đo tính toán công lao của mình). Cho nên khi đối diện với bất kỳ sự nghiệp hay nhân duyên nào, chỉ có điều gì? Đạo nghĩa. Không có cái gì? Lợi, công lợi. Hễ nói đến công lợi thì không còn trong đạo nghĩa nữa, câu nói này có cần phải thọ trì không? Hễ thọ trì câu nói này thì chắc chắn quý vị sẽ không còn phiền não nữa. Rất nhiều phiền não của chúng ta đều đến từ đâu? “*Tại sao anh ta lại đối với mình như vậy?*”, “*Điều kiện này thế nào?*”, “*Chế độ này sao*

lại có thể như thế này?, “*Cái này sao có thể thế này?*”, “*Họ đã tu bao nhiêu năm rồi, sao có thể thế này?*”. Khởi lên một đồng suy nghĩ. Người có nghĩa sẽ không như vậy. Người có nghĩa, khi có duyên thì sẽ làm sao để lợi ích cho đối phương, làm sao để khiến đoàn thể ngày càng tốt, nghĩa, họ sẽ không có những suy nghĩ khác.

Cho nên tại sao nói người tu hành sẽ càng tu càng đơn giản, không phải càng tu càng phức tạp. Càng tu càng đơn giản, đơn giản đến mức sau cùng chỉ còn lại một câu Nam mô A Di Đà Phật; càng tu càng khiêm tốn, tu đến sau cùng chỉ có: “*Xem tất cả mọi người đều là Bồ tát, chỉ có mình ta là phàm phu*”; càng tu càng hổ thẹn, việc tốt thì nhờ mọi người, việc xấu thì tại mình ta, khi sự việc có vấn đề xảy ra thì tự mình gánh trách nhiệm; khi sự việc thuận lợi thành công thì công lao đều của người khác, tùy hỷ người khác. Đây là pháp ngữ của một vị pháp sư đã đến Tây phương, ngài Viên Anh. Lúc đó, khi Thành Đức xem xong, cảm thấy tâm pháp này vô cùng đáng quý, có thể dùng vào sự tu hành của chúng ta, để khảo nghiệm xem chúng ta đã đi đúng đường hay chưa. Cho nên đó là tâm thái đúng đắn, trong tâm thật sự đều là chánh năng lượng, đều là chánh niệm, sẽ không phiền não.

Lúc này có nói đến việc hộ pháp không hề đơn giản, đoàn thể bây giờ hoảng pháp, hoảng hộ chánh pháp đều không đơn giản. Chúng ta quay trở lại, chúng ta thân cận thiện tri thức, giả sử sự việc này quý vị cảm thấy sai, quý vị cảm thấy họ sai, quý vị có thể thỉnh giáo; nhưng nếu như thiện tri thức nói với quý vị, cứ làm trước rồi nói sau, thì lúc đó quý vị không hiểu nhưng quý vị vẫn làm theo, có lúc họ không nói với quý vị, là sợ ngộ tánh của quý vị bị chặn lại, có thể họ đều có suy nghĩ và dụng ý của mình. Vì thế quý vị xem sự phụ làm theo 3 điều kiện đó, ngài có nói tại sao ngài lại làm theo không? Không có. Tại sao không hỏi vì sao? Tại sao không nói? Tại sao thầy Lý Bình Nam không nói với ngài tại sao phải làm như vậy? Rất là ý nghĩa! Quý vị xem sự thành tựu của ông thợ vá nồi có cao không? Cao. Tại sao ngài có thành tựu cao? Ngay cả hỏi ngài cũng không hỏi. Tín tâm của ngài rất sâu, người hỏi thì có lẽ tín tâm họ không được sâu như vậy. Phải nói là “có lẽ”, chứ đừng nói là tín tâm của họ không sâu như vậy, rất nhiều người sẽ bị tổn thương, nói năng phải thuận theo lòng người, rất có thể tín tâm sẽ không sâu như vậy.

Cho nên Phật môn có 1 câu nói là “*Ngu bất khả cập*” (ngu không ai bằng), đó không phải là ngốc thật, không phải là ngu si, cái ngu đó là thế nào? Thật thà đến mức người khác không làm được. Quý vị xem, lão pháp sư Hải Hiền chẳng

phải cũng thật thà đến mức người khác không làm được sao? “*Ông cứ niệm mãi đi*”, ngài liền rất thật thà mà niệm, cũng chẳng hỏi gì, ngài có hỏi thầy ngài là tại sao phải niệm A Di Đà Phật không? Không hỏi. Ông thợ vá nồi cũng không hỏi. Tức là bởi vì không nói cho họ biết tại sao nên mới có thể kiểm tra được người học trò này thật thà đến mức độ nào.

Tôi lại nói hết ra rồi. Sau này người ta hỏi quý vị, không vấn đề gì, không vấn đề gì, không vấn đề gì. Có những chuyện rất cuộc có nên nói hay không, bây giờ tôi vẫn còn đang cân nhắc, lúc này tôi có nói gì không? Tôi không có nói gì hết, quý vị cũng không có nghe thấy gì hết, tôi nói mà như không nói, quý vị nghe mà như không nghe. Tất nhiên Thành Đức nói xong rồi, quý vị thật sự chưa nghe thấy cái gì hết, ý tứ trong đó quý vị nghe xong lãnh hội được rồi, chứ không phải cứ ghi nhớ trong tâm. Cho nên thật ra mà nói, ví dụ như thầy giáo hỏi chúng ta một câu hỏi, bây giờ phải nghĩ nên trả lời bằng câu nào đây? Như vậy đã không phải là thứ của chúng ta nữa, những điều mà quý vị trả lời hỏi đâu đáp đó, đó mới là những thứ quý vị học được.

Tất nhiên, thiện kiến của Thành Đức đem ra cúng dường mọi người, nghe xong rồi, thật ra nếu mọi người lãnh hội được đạo lý và tâm cảnh đó một cách đúng đắn thì quý vị sẽ biết nên ứng đối thế nào. Quý vị không thể nào đến lúc gặp sư phụ thì vẫn phải suy nghĩ mình phải nên nói thế nào, mình phải đưa ra chiêu thức nào, vậy là phiền rồi. Như vậy tôi sẽ thành: “*Ta không giết Bá Nhân, nhưng Bá Nhân lại vì ta mà chết*”. Vì thế quý vị sẽ biết là tôi đã giết không ít Bá Nhân, cho nên bây giờ phải chịu hậu quả là ăn không béo, nguyên nhân là do có những việc đã nói quá nhiều, khiến cho ngộ tánh của người ta bị chặn lại. Được, quý vị chưa hiểu ra thì cứ làm rồi hãy nói.

Tình hình thứ hai, tức là sự việc này quý vị không hiểu rõ, quý vị cũng không phán đoán, quý vị chỉ cảm thấy hình như không thỏa đáng lắm, lúc này quý vị cứ làm trước; thứ hai, quý vị phán đoán thấy nó là sai, quý vị rất chắc chắn nó là sai, nhưng thầy quý vị vẫn bảo quý vị làm, vậy lúc này có làm hay không? Không có ảnh hưởng gì lớn, làm, phải không? Đúng vậy. Xin hỏi bây giờ quý vị đi theo một vị lãnh đạo, có một việc mà theo như kinh nghiệm của quý vị thì thấy chắc chắn rằng như vậy là sai, nhưng họ nói vẫn cứ làm như vậy, rồi quý vị và họ làm đến nửa đêm canh ba cũng chưa đi ngủ. Sau cùng, qua ngày hôm sau 2 người đều ngất xỉu, như vậy là không có trí huệ. Lúc này, nên hằng thuận thì phải hằng thuận, thậm chí bây giờ có lúc khuyên lãnh đạo cũng không hề dễ, bởi vì lãnh đạo cũng vẫn đang học, quý vị phải biết ứng đối cho chừng mực, trong “Luận Ngữ”

cũng có dạy: “*Sự quân sắc, tư nhục hĩ; bằng hữu sắc, tư sơ hĩ*” (Thờ vua mà can gián nhiều lần quá, dễ chuốc lấy phiền toái lãng nhục; kết giao bạn bè mà luôn góp ý sai lầm của bạn, dễ bị mọi người xa lánh), quý vị phải dùng thiện xảo mà khuyên họ, nếu như khuyên 3 lần rồi, họ vẫn không nghe thì không được khuyên tiếp nữa. Lúc này nếu như sai lầm đó rất nghiêm trọng, quý vị đã khuyên 3 lần rồi vẫn không nghe thì có thể bỏ đi. Bỏ đi rồi, tâm quý vị vẫn muốn tốt cho họ, vẫn mượn việc bỏ đi mà khuyên họ, dụng tâm như vậy là đúng đắn. Nếu quý vị ra đi một cách oán hận, công đức trước đây của quý vị sẽ bị thiêu hủy hết.

Tình trạng thứ ba, quý vị phán đoán thấy đó là sai lầm, nhưng lãnh đạo lại bảo quý vị làm như vậy, và sự sai lầm đó đủ để hủy hoại cả đoàn thể và cả nền văn hóa truyền thống. Vậy quý vị có làm không? Cho nên lý trí rất là quan trọng, quý vị không được có tình chấp. Lúc này phải học theo Đường Thái Tông ngồi xuống đất mà khóc, gào khóc thảm thê, nên đã khuyên được cha ngài là Lý Uyên. “*Hiệu khắp tùy, thát vô oán*” (dù phải bị đòn roi, không để lòng oán trách), Đường Thái Tông đã làm như vậy. Bởi vì cha ngài muốn làm thế này, ngài phán đoán rằng làm vậy toàn quân chắc chắn sẽ bị tiêu diệt, vậy là xong, nên ngài khóc, cha ngài sẽ thấy thương con trai mà sau cùng đã nghe theo ngài.

Trong “Y Đạo” có một đoạn chưa cắt ra, có một lần, Liễu Nghĩa Thái bảo Hứa Tuấn đi trị bệnh cho phu nhân của một tể tướng, Nghĩa Thái đã dạy cho Hứa Tuấn nên trị như thế này. Kết quả Hứa Tuấn đi đến đó, đó là một bệnh nhân mà nếu như chữa sai cách thì sẽ mất mạng, rất là nguy cấp. Hứa Tuấn chữa cho bà, nhưng nếu làm theo cách dạy của thầy ông thì chắc chắn không được, bệnh nhân này sẽ mất mạng. Thầy ông bảo làm như vậy, sao bây giờ? Có làm không? Sau cùng thì ông không nghe theo lời thầy mình, ông vẫn y pháp bất y nhân, đó là thầy ông đang khảo nghiệm ông, phải đặt ai lên trước tiên? Chúng sanh. Quý vị đặt chúng sanh lên trước tiên thì đó chính là sự tôn trọng lớn nhất đối với thầy, đối với lãnh đạo, nếu không quý vị làm sai thì ai sẽ mang họa? À, không phải mang họa, mà ai sẽ chịu nhân quả? Lúc này dùng từ không thích đáng, ai cũng có trách nhiệm nhân quả hết, đúng vậy, cho nên quý vị phải có cách nhìn viên dung.

Vì thế có một câu nói là “*Hễ chấp thành bệnh*”, hễ quý vị chấp trước, Phật pháp cũng biến thành thế gian pháp, cho nên người thật sự biết tu, thời thời lục căn tiếp xúc lục trần, quán chiếu bản thân mình xem có bị chấp trước không, đó là người biết tu. Do vậy có ai vừa nghe sư phụ nói là “*Sai cũng phải nghe*”, câu này liền mắc kẹt trong tâm cả mấy ngày liền, sư phụ có nói sai không vậy? Có những lời quý vị nghe không hiểu thì cũng đừng bị chướng ngại, trước tiên cứ

buông bỏ đã, có cơ hội sẽ hỏi sau, đừng có bị mắc kẹt ở trong đó.

Kể cả có huynh trưởng hỏi rằng, hỏi đó sư phụ có nói: “*Học sinh của Viện Hán Học sau khi học xong ra ngoài có thể cải chính những từ viết sai trong kinh điển*”. Chúng tôi vừa nghe đến đây liền nghĩ “*Chẳng phải không được sửa kinh hay sao?*”. Đúng vậy, không được sửa kinh. Bản hội tập đó tại sao không hội tập ra được bản hoàn thiện nhất? Bởi vì những người trước đây đều đã sửa kinh. Nếu phát hiện chữ này bị sai thì có thể chú thích bên cạnh nó, bởi vì phát hiện ra lỗi sai nghiêm trọng đó và chú thích ở bên cạnh thì người sau này cũng sẽ được lợi ích, nhưng không được động đến chữ gốc của nó, nếu không người sau này cũng sẽ tùy tiện sửa đổi kinh văn.

Được, hôm nay trao đổi với mọi người đến đây trước. Cảm ơn mọi người!
A Di Đà Phật!

Cảm ơn quý vị đã đón xem!
Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm Phật Tịnh độ
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ ba đường
Nếu có kẻ thấy nghe
Đều phát lòng Bồ đề
Hết một báo thân này
Cùng sanh về Cực Lạc